

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 145

Phẩm 30: SO SÁNH CÔNG ĐỨC (43)

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói chân như hoặc thường hoặc vô thường, nói pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc thường hoặc vô thường; nói chân như hoặc lạc hoặc khổ; nói pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc lạc, hoặc khổ; nói chân như hoặc ngã hoặc vô ngã, nói pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc ngã hoặc vô ngã; nói chân như hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bố thí nên cầu chân như hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu chân như hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu chân như hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu chân như hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu chân như hoặc thường hoặc vô thường, cầu pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc thường hoặc vô thường; cầu chân như hoặc lạc hoặc khổ; cầu pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc lạc hoặc khổ; cầu chân như hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu chân như hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói Thánh đế khổ hoặc thường hoặc vô thường, nói Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc thường hoặc vô thường; nói Thánh đế khổ hoặc lạc hoặc khổ; nói Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc lạc hoặc khổ; nói Thánh đế khổ hoặc ngã hoặc vô ngã, nói Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc ngã hoặc vô ngã; nói Thánh đế khổ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà

tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bố thí nên cầu Thánh đế khổ hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu Thánh đế khổ hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu Thánh đế khổ hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu Thánh đế khổ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu Thánh đế khổ hoặc thường hoặc vô thường, cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc thường hoặc vô thường; cầu Thánh đế khổ hoặc lạc hoặc khổ; cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc lạc hoặc khổ; cầu Thánh đế khổ hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu Thánh đế khổ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói bốn Tịch lự hoặc thường hoặc vô thường, nói bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc thường hoặc vô thường; nói bốn Tịch lự hoặc lạc hoặc khổ; nói bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc lạc hoặc khổ; nói bốn Tịch lự hoặc ngã hoặc vô ngã, nói bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc ngã hoặc vô ngã; nói bốn Tịch lự hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bố thí nên cầu bốn Tịch lự hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu bốn Tịch lự hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu bốn Tịch lự hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu bốn Tịch lự hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu bốn Tịch lự hoặc thường hoặc vô thường, cầu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc thường hoặc vô thường; cầu bốn Tịch lự hoặc lạc hoặc khổ; cầu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc lạc hoặc khổ; cầu bốn Tịch lự hoặc ngã hoặc vô ngã, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu bốn Tịch lự hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói tám Giải thoát hoặc thường hoặc vô thường, nói tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc thường hoặc vô thường; nói tám Giải thoát hoặc lạc hoặc khổ; nói tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc lạc hoặc khổ; nói tám Giải thoát hoặc ngã hoặc vô ngã, nói tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc ngã hoặc vô ngã; nói tám Giải thoát hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói tám Thắng xứ, chín

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bố thí nên cầu tám Giải thoát hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu tám Giải thoát hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu tám Giải thoát hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu tám Giải thoát hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu tám Giải thoát hoặc thường hoặc vô thường, cầu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc thường hoặc vô thường; cầu tám Giải thoát hoặc lạc hoặc khổ; cầu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc lạc hoặc khổ; cầu tám Giải thoát hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu tám Giải thoát hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói bốn Niệm trụ hoặc thường hoặc vô thường, nói bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo hoặc thường hoặc vô thường; nói bốn Niệm trụ hoặc lạc hoặc khổ; nói bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo hoặc lạc hoặc khổ; nói bốn Niệm trụ hoặc ngã hoặc vô ngã, nói bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo hoặc ngã hoặc vô ngã; nói bốn Niệm trụ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bố thí nên cầu bốn Niệm trụ hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu bốn Niệm trụ hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu bốn Niệm trụ hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu bốn Niệm trụ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu bốn Niệm trụ hoặc thường, hoặc vô thường, cầu bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc thường hoặc vô thường; cầu bốn Niệm trụ hoặc lạc hoặc khổ; cầu bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc lạc hoặc khổ; cầu bốn Niệm trụ hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu bốn Niệm trụ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi là tu hành Bố thí ba-la-

mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói pháp môn giải thoát Không hoặc thường hoặc vô thường, nói pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc thường hoặc vô thường; nói pháp môn giải thoát Không hoặc lạc hoặc khổ; nói pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc lạc hoặc khổ; nói pháp môn giải thoát Không hoặc ngã hoặc vô ngã, nói pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc ngã hoặc vô ngã; nói pháp môn giải thoát Không hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bồ thí cho là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bồ thí nên cầu pháp môn giải thoát Không hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu pháp môn giải thoát Không hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu pháp môn giải thoát Không hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu pháp môn giải thoát Không hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bồ thí cho là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ pháp môn giải thoát Không hoặc thường hoặc vô thường, cầu pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc thường hoặc vô thường; cầu pháp môn giải thoát Không hoặc lạc hoặc khổ; cầu pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc lạc hoặc khổ; cầu pháp môn giải thoát Không hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu pháp môn giải thoát Không hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bồ thí thì Ta gọi là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói năm loại mắt hoặc thường hoặc vô thường, nói sáu phép thần thông hoặc thường hoặc vô thường; nói năm loại mắt hoặc lạc hoặc khổ; nói sáu phép thần thông hoặc lạc hoặc khổ; nói năm loại mắt hoặc ngã hoặc vô ngã, nói sáu phép thần thông hoặc ngã hoặc vô ngã; nói năm loại mắt hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói sáu phép thần thông hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bồ thí cho là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bồ thí nên cầu năm loại mắt hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu sáu phép thần thông hoặc thường tịnh lự hoặc vô thường; nên cầu năm loại mắt hoặc lạc tịnh lự hoặc khổ; nên cầu sáu phép thần thông hoặc lạc tịnh lự hoặc khổ; nên cầu năm loại mắt hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu sáu phép thần thông hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu năm loại mắt hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu sáu phép thần thông hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bồ thí cho là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu năm loại mắt hoặc thường hoặc vô thường, cầu sáu phép thần thông hoặc thường hoặc vô thường; cầu năm loại mắt hoặc lạc hoặc khổ; cầu sáu phép thần thông hoặc lạc hoặc khổ; cầu năm loại mắt hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu sáu phép thần thông hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu năm loại mắt hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu sáu phép thần thông hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói mười lực của Phật hoặc thường hoặc vô thường, nói bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc thường hoặc vô thường; nói mười lực của Phật hoặc lạc hoặc khổ; nói bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc lạc hoặc khổ; nói mười lực của Phật hoặc ngã hoặc vô ngã, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc ngã hoặc vô ngã; nói mười lực của Phật hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bố thí nên cầu mười lực của Phật hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu mười lực của Phật hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu mười lực của Phật hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu mười lực của Phật hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu mười lực của Phật hoặc thường hoặc vô thường, cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc thường hoặc vô thường; cầu mười lực của Phật hoặc lạc hoặc khổ; cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc lạc hoặc khổ; cầu mười lực của Phật hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu mười lực của Phật hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói pháp không quên mất hoặc thường hoặc vô thường, nói tánh luôn luôn xả hoặc thường hoặc vô thường; nói pháp không quên mất hoặc lạc hoặc khổ; nói tánh luôn luôn xả hoặc lạc hoặc khổ; nói pháp không quên mất hoặc ngã hoặc vô ngã, nói tánh luôn luôn xả hoặc ngã hoặc vô ngã; nói pháp không quên mất hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói tánh luôn luôn xả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp

như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bố thí nên cầu pháp không quên mất hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu tánh luôn luôn xả hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu pháp không quên mất hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu tánh luôn luôn xả hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu pháp không quên mất hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu tánh luôn luôn xả hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu pháp không quên mất hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu tánh luôn luôn xả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu pháp không quên mất hoặc thường hoặc vô thường, cầu tánh luôn luôn xả hoặc thường hoặc vô thường; cầu pháp không quên mất hoặc lạc hoặc khổ; cầu tánh luôn luôn xả hoặc lạc hoặc khổ; cầu pháp không quên mất hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu tánh luôn luôn xả hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu pháp không quên mất hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu tánh luôn luôn xả hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói trí Nhất thiết hoặc thường hoặc vô thường, nói trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc thường hoặc vô thường; nói trí Nhất thiết hoặc lạc hoặc khổ; nói trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc lạc hoặc khổ; nói trí Nhất thiết hoặc ngã hoặc vô ngã, nói trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc ngã hoặc vô ngã; nói trí Nhất thiết hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bố thí nên cầu trí Nhất thiết hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu trí Nhất thiết hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu trí Nhất thiết hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu trí Nhất thiết hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc tịnh hoặc bất và nếu người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu trí Nhất thiết hoặc thường hoặc vô thường, cầu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc thường hoặc vô thường; cầu trí Nhất thiết hoặc lạc hoặc khổ; cầu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc lạc hoặc khổ; cầu trí Nhất thiết hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu trí Nhất thiết hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc thường hoặc vô thường, nói tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc thường, hoặc vô thường; nói tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc lạc hoặc khổ; nói tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc lạc, hoặc khổ; nói tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc ngã hoặc vô ngã; nói tất

cả pháp môn Đà-la-ni hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bố thí nên cầu tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc thường hoặc vô thường, nên tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc tịnh hoặc bất và nếu người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc thường hoặc vô thường, cầu tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc thường hoặc vô thường; cầu tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc lạc hoặc khổ; cầu tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc lạc hoặc khổ; cầu tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc thường hoặc vô thường, nói Nhất lai hương, Nhất lai quả, Bất hoàn hương, Bất hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả hoặc thường hoặc vô thường; nói Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc lạc hoặc khổ; nói Nhất lai hương, Nhất lai quả, Bất hoàn hương, Bất hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả hoặc lạc hoặc khổ; nói Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc ngã hoặc vô ngã, nói Nhất lai hương, Nhất lai quả, Bất hoàn hương, Bất hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả hoặc ngã hoặc vô ngã; nói Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói Nhất lai hương, Nhất lai quả, Bất hoàn hương, Bất hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bố thí nên cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc thường hoặc vô thường, cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc thường hoặc vô thường; cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc lạc hoặc khổ; cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc lạc hoặc khổ; cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi là tu hành Bố

thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói tất cả quả vị Độc giác hoặc thường hoặc vô thường; nói tất cả quả vị Độc giác hoặc lạc hoặc khổ; nói tất cả quả vị Độc giác hoặc ngã hoặc vô ngã; nói tất cả quả vị Độc giác hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bồ thí cho là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bồ thí nên cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bồ thí cho là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc thường hoặc vô thường; cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc lạc hoặc khổ; cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bồ thí thì Ta gọi là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc thường hoặc vô thường; nói tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc lạc hoặc khổ; nói tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc ngã hoặc vô ngã; nói tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bồ thí cho là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bồ thí nên cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu hạnh Đại Bồ-tát hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bồ thí cho là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc thường hoặc vô thường; cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc lạc hoặc khổ; cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bồ thí thì Ta gọi là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc thường hoặc vô thường; nói quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc lạc hoặc khổ; nói quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc ngã hoặc vô ngã; nói quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bồ thí cho là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bồ thí nên cầu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bồ thí cho là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật hoặc thường hoặc vô thường; cầu quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật hoặc lạc hoặc khổ; cầu quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói thế này: Đến đây, thiện nam! Ta sẽ dạy ông tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu ai theo lời dạy của ta mà tu học thì sẽ mau trụ ở: Một là bậc Cực hỷ, hai là bậc Ly cấu, ba là bậc Phát quang, bốn là bậc Diệm tuệ, năm là bậc Cực nan thắng, sáu là bậc Hiện tiền, bảy là bậc Viễn hành, tám là bậc Bất động, chín là bậc Thiện tuệ, mười là bậc Pháp vân.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy dùng hữu tướng làm phương tiện, lấy hữu sở đắc làm phương tiện và có ý tưởng về thời gian mà dạy người khác tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa, đó là nói Bát-nhã ba-la-mật-đa tương tự.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Tĩnh lự ba-la-mật-đa, nói thế này: Đến đây, thiện nam! Ta sẽ dạy ông tu học Tĩnh lự ba-la-mật-đa. Nếu ai theo lời dạy của ta mà tu học thì sẽ mau trụ ở: Một là bậc Cực hỷ, hai là bậc Ly cấu, ba là bậc Phát quang, bốn là bậc Diệm tuệ, năm là bậc Cực nan thắng, sáu là bậc Hiện tiền, bảy là bậc Viễn hành, tám là bậc Bất động, chín là bậc Thiện tuệ, mười là bậc Pháp vân.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy dùng hữu tướng làm phương tiện, lấy hữu sở đắc làm phương tiện và có ý tưởng về thời gian, dạy người khác tu học Tĩnh lự ba-la-mật-đa, đó là nói Tĩnh lự ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Tinh tấn ba-la-mật-đa, nói thế này: Đến đây, thiện nam! Ta sẽ dạy ông tu học Tinh tấn ba-la-mật-đa. Nếu ai theo lời dạy của ta mà tu học thì sẽ mau trụ ở: Một là bậc Cực hỷ, hai là bậc Ly cấu, ba là bậc Phát quang, bốn là bậc Diệm tuệ, năm là bậc Cực nan thắng, sáu là bậc Hiện tiền, bảy là bậc Viễn hành, tám là bậc Bất động, chín là bậc Thiện tuệ, mười là bậc Pháp vân.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy dùng hữu tướng làm phương tiện, lấy hữu sở đắc làm phương tiện và có ý tưởng về thời gian mà dạy người khác tu học Tinh tấn ba-la-mật-đa thì đó là nói Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về An nhẫn ba-la-mật-đa, nói thế này: Đến đây, thiện nam! Ta sẽ dạy ông tu học An nhẫn ba-la-mật-đa. Nếu ai theo lời dạy của ta mà tu học thì sẽ mau trụ ở: Một là bậc Cực hỷ, hai là bậc Ly cấu, ba là bậc Phát quang, bốn là bậc Diệm tuệ, năm là bậc Cực nan thắng, sáu là bậc Hiện tiền, bảy là bậc Viễn hành, tám là bậc Bất động, chín là bậc Thiện tuệ, mười là bậc Pháp vân.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy dùng hữu tướng làm phương tiện, lấy hữu sở đắc làm phương tiện và có ý tưởng về thời gian mà dạy người khác tu học An nhẫn ba-la-mật-đa thì đó là nói An nhẫn ba-la-mật-đa tương tự.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề,

nêu giảng về Tịnh giới ba-la-mật-đa, nói thế này: Đến đây, thiện nam! Ta sẽ dạy ông tu học Tịnh giới ba-la-mật-đa. Nếu ai theo lời dạy của ta mà tu học thì sẽ mau trụ ở: Một là bậc Cực hỷ, hai là bậc Ly cấu, ba là bậc Phát quang, bốn là bậc Diệm tuệ, năm là bậc Cực nan thắng, sáu là bậc Hiện tiền, bảy là bậc Viễn hành, tám là bậc Bất động, chín là bậc Thiện tuệ, mười là bậc Pháp vân.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy dùng hữu tướng làm phương tiện, lấy hữu sở đắc làm phương tiện và có ý tưởng về thời gian mà dạy người khác tu học Tịnh giới ba-la-mật-đa thì đó là nói Tịnh giới ba-la-mật-đa tương tự.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Bồ thí ba-la-mật-đa, nói thế này: Đến đây, thiện nam! Ta sẽ dạy ông tu học Bồ thí ba-la-mật-đa. Nếu ai theo lời dạy của ta mà tu học thì sẽ mau trụ ở: Một là bậc Cực hỷ, hai là bậc Ly cấu, ba là bậc Phát quang, bốn là bậc Diệm tuệ, năm là bậc Cực nan thắng, sáu là bậc Hiện tiền, bảy là bậc Viễn hành, tám là bậc Bất động, chín là bậc Thiện tuệ, mười là bậc Pháp vân.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy dùng hữu tướng làm phương tiện, lấy hữu sở đắc làm phương tiện và có ý tưởng về thời gian mà dạy người khác tu học Bồ thí ba-la-mật-đa thì đó là nói Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc nói Tĩnh lực ba-la-mật-đa, hoặc nói Tinh tấn ba-la-mật-đa, hoặc nói An nhẫn ba-la-mật-đa, hoặc nói Tịnh giới ba-la-mật-đa, hoặc nói Bồ thí ba-la-mật-đa, nói thế này: Đến đây, thiện nam! Ta sẽ dạy ông tu học Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Nếu ai theo lời dạy của ta mà tu học thì sẽ mau vượt bậc Thanh văn, Độc giác.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy dùng hữu tướng làm phương tiện, lấy hữu sở đắc làm phương tiện và có ý tưởng về thời gian mà dạy người khác tu học Bát-nhã, Tĩnh lực, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa thì đó là nêu giảng Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc nói Tĩnh lực ba-la-mật-đa, hoặc nói Tinh tấn ba-la-mật-đa, hoặc nói An nhẫn ba-la-mật-đa, hoặc nói Tịnh giới ba-la-mật-đa, hoặc nói Bồ thí ba-la-mật-đa, nói thế này: Đến đây, thiện nam! Ta sẽ dạy ông tu học Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Nếu ai theo lời dạy của ta mà tu học thì sẽ mau nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát. Đã nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát rồi liền đắc Vô sinh pháp nhẫn của Bồ-tát. Đã đắc ly sinh pháp nhẫn của Bồ-tát, liền đắc thần thông không thoái chuyển của Bồ-tát. Đã đắc thần thông không thoái chuyển của Bồ-tát thì có khả năng đi khắp tất cả các cõi Phật trong mười phương, từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Do đó, mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy dùng hữu tướng làm phương tiện, lấy hữu sở đắc làm phương tiện và có ý tưởng về thời gian mà dạy người khác tu học Bát-nhã, Tĩnh lực, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa thì đó là nêu giảng Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ nói với bậc Bồ-tát trụ chủng tánh rằng: “Nếu có khả năng lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh cần tu học, tư duy đúng lý Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu thì quyết định sẽ đạt vô lượng, vô số, vô biên công đức”; thì

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

này Kiều-thi-ca, thiện nam, thiện nữ ấy đã dùng hữu tướng làm phương tiện, lấy hữu sở đắc làm phương tiện, nói như thế là nói Bát-nhã, Tinh lự, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ nói với bậc Bồ-tát trụ chủng tánh rằng: “Những căn lành mà ông đã có từ khi sơ phát tâm cho đến khi chứng đắc Vô dư Niết-bàn, trải qua thời của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trong quá khứ, vị lai, hiện tại, đều nên tùy hỷ, nhóm trụ tất cả, vì các hữu tình hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột”; thì này Kiều-thi-ca, thiện nam, thiện nữ ấy đã dùng hữu tướng làm phương tiện, lấy hữu sở đắc làm phương tiện, nói như thế là nói Bát-nhã, Tinh lự, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự.

